

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO TÓM TẮT SÁNG KIẾN

1. Tên sáng kiến: Một số biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi lớp Chồi 1 trường Thực hành Sư phạm

2. Mục tiêu của sáng kiến:

Nghiên cứu thực trạng kỹ năng sống của trẻ 4-5 tuổi ở lớp Chồi 1 trường Thực hành Sư phạm. Trên cơ sở đó đề xuất một số biện pháp quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Giúp trẻ chuyển tải những nhận thức, những thái độ tích cực trong các hoạt động giáo dục thành những hành vi đúng làm cho trẻ tự tin, khơi gợi khả năng tư duy sáng tạo. Giúp trẻ chủ động, biết cách ứng xử phù hợp với các tình huống khác nhau trong cuộc sống. Biết được những điều nên làm và không nên làm, đặt nền tảng cho trẻ trở thành người có trách nhiệm và là chủ nhân tương lai của đất nước.

3. Mô tả nội dung sáng kiến

Để giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4 – 5 tuổi lớp Chồi 1 trường Thực hành Sư phạm tôi đề xuất một số biện pháp sau:

Biện pháp 1: Lồng ghép các nội dung giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các tháng.

Giáo viên sẽ lồng ghép các kỹ năng như: kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng hợp tác, kỹ năng giao tiếp - ứng xử, kỹ năng tự tin vào từng tháng và kết hợp với các chủ đề trong tháng để dạy trẻ, giúp trẻ phát triển toàn diện.

Biện pháp 2: Tạo môi trường giáo dục kỹ năng sống

Để thực hiện tốt việc dạy kỹ năng sống cho trẻ thì việc tạo dựng môi trường trong lớp là rất cần thiết. Giáo viên cần xây dựng những góc mở trong lớp, góc thiên nhiên, các góc chơi, góc tuyên truyền để giúp trẻ phát triển các kỹ năng sống cần thiết, giáo viên nên xây dựng thêm góc lưu sản phẩm của trẻ và ghi chép những kỹ năng trẻ đạt được trong mỗi ngày làm căn cứ để đánh giá trẻ đồng thời có cơ sở để thay đổi, bổ sung các biện pháp giáo dục từng trẻ giúp trẻ hình thành các kỹ năng sống.

Biện pháp 3: Giáo dục kỹ năng sống qua bài tập tình huống tại trường mầm non

Giáo viên đưa ra các tình huống sư phạm: Trẻ khóc khi đến lớp, trẻ nhút nhát, trẻ không tự tin,..và đưa ra hướng giải quyết tình huống nhằm giúp trẻ phát triển các kỹ năng sống một cách có hiệu quả nhất.

Biện pháp 4 : Phát triển các kỹ năng sống cho trẻ mọi lúc mọi nơi.

Giáo viên thực hiện nghiêm túc giờ giấc trong sinh hoạt hàng ngày của trẻ: giờ đón trẻ, giờ học có chủ đích, hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, giờ ăn, giờ ngủ và lồng ghép các kỹ năng sống cần thiết vào để dạy trẻ, đảm bảo tính liên tục để mỗi kỹ năng, phẩm chất mới được hình thành sẽ trở thành thói quen, thành thuộc tính vững chắc trong nhân cách trẻ mà không làm nặng nề cho trẻ khi tham gia vào các hoạt động.

Biện pháp 5: Suru tâm những bài thơ, câu chuyện về giáo dục kỹ năng sống cho trẻ:

Giáo viên đưa các bài thơ, câu chuyện có nội dung giáo dục kỹ năng sống vào để dạy trẻ ở mọi lúc mọi nơi.

Biện pháp 6: Phối hợp với giáo viên và phụ huynh giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

Việc phối hợp chặt chẽ với phụ huynh giúp giáo viên nắm rõ tình hình phát triển của trẻ, từ đó đưa ra những biện pháp giáo dục kịp thời và có hiệu quả nhất giúp trẻ phát triển các kỹ năng một cách đầy đủ nhất.

4. Phạm vi áp dụng: Đề tài thực hiện ở lớp Chồi 1 trường Thực hành Sư phạm

5. Thời gian áp dụng: Đề tài được áp dụng từ tháng 9/2020 đến tháng 05/2021.

6. Hiệu quả của sáng kiến:

Sau khi áp dụng những biện pháp trên vào công tác giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, tôi nhận thấy đã đạt được những kết quả sau:

Đối với giáo viên:

- Bản thân được trau dồi những kỹ năng sống.
- Có thêm nhiều kiến thức, kinh nghiệm trong công tác giáo dục hình thành kỹ năng sống cho trẻ.
- Được phụ huynh tin yêu, quý mến, yên tâm gửi gắm con em cho mình.

Đối với trẻ:

- 100% trẻ đều được cô giáo và cha mẹ tạo điều kiện, khuyến khích, khơi dậy tính tò mò, phát triển trí tưởng tượng, năng động, mạnh dạn, tự tin.
- 98% trẻ được rèn luyện khả năng sẵn sàng học tập và kết quả học tập ở trường hiệu quả ngày càng cao.
- 95% trẻ có thói quen lao động tự phục vụ, được rèn luyện kỹ năng tự lập, kỹ năng nhận thức, kỹ năng vận động thô, vận động tinh thông qua các hoạt động hàng ngày, trong cuộc sống của trẻ.
- 90% trẻ được rèn luyện về kỹ năng xã hội, kỹ năng thể hiện cảm xúc, kỹ năng giao tiếp, chung sống hoà bình.
- Trẻ đi học đều hơn, tỉ lệ chuyên cần đạt 97% trở lên và ít gặp khó khăn khi đến lớp, trẻ có kỹ năng tự phục vụ trong các hoạt động học và trong sinh hoạt lớp.

BẢNG KHẢO SÁT CUỐI NĂM

STT	Các mặt phát triển	Đầu năm				Cuối năm			
		Trẻ đạt	Tỉ lệ %	Trẻ CD	Tỉ lệ %	Trẻ đạt	Tỉ lệ %	Trẻ CD	Tỉ lệ %
1	Kỹ năng tự phục vụ	22	47,82%	24	52,18%	46	100%	0	0%
2	Kỹ năng tự bảo vệ	20	43,47%	26	56,53%	43	93,47%	3	6,52%
3	Kỹ năng hợp tác	16	34,78%	30	65,22%	45	97,82%	1	2,18%
4	Kỹ năng giao tiếp- ứng xử	18	39,13%	28	60,87%	40	86,96%	6	13,04%
5	Kỹ năng tự tin	15	32,6%	31	67,4%	40	86,96%	6	13,04%